

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/2022/QĐST-VDS

Ngày: 27/6/2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

(V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Ông Trần Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-VDS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 347/2022/QĐST-VDS ngày 10 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị H (Có mặt).

Địa chỉ: Khu vực K, phường P, quận C, thành phố C.

Đại diện hợp pháp: Ông Hồ Hiếu Th (Có mặt), Bà Phạm Trần Bảo Tr (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Đường H, Khu vực 4, phường A, quận N, thành phố C.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 03/3/2022)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Bùi Văn L (Vắng mặt).

2. Ông Bùi Chí C (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Khu vực K, phường P, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và diễn biến tại phiên họp, bà H trình bày và yêu cầu: Vào khoảng năm 1986 bà và ông L chung sống với nhau như vợ chồng tuy không có đăng ký kết hôn nhưng đã được Ủy ban nhân dân phường Phú Thù xác nhận tình trạng hôn nhân hợp pháp vào ngày 02/3/2022 (Bút lục 13) và có 01 con chung tên Bùi Chí C (Nam), sinh năm 1987 (Bút lục 12). Sau khi chung sống một thời gian ông L phát bệnh tâm thần dẫn đến việc không nhận thức, làm chủ hành vi của mình. Bà và ông C thay nhau chăm sóc, chữa trị cho ông L từ đó đến nay nhưng không kết quả.

Bà H đã cùng ông C đưa ông L giám định pháp y tâm thần, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 101/2022/KLGĐYC ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận ông L hiện mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (Bút lục 20).

Căn cứ kết luận giám định nêu trên, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L mất năng lực hành vi dân sự; Công nhận bà là người giám hộ cho ông L và ông C là người giám sát người giám hộ. Bà và ông C được quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ, người giám sát người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự.

Ông C trình bày: Ông thống nhất lời trình bày của bà H về tình trạng mất năng lực hành vi dân sự của ông L. Bà H có yêu cầu xác định bà là người giám hộ cho ông L, tôi là người giám sát người giám hộ và có được đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người giám sát người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự thì tôi đồng ý vì mối quan hệ của chúng tôi là mẹ con, cùng nhau chăm sóc, chăm lo cho ông L.

Các vấn đề khác: Bà H, ông C không yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự: Việc chấp hành pháp luật tố tụng từ thời điểm thụ lý vụ án đến thời điểm ban hành Quyết định mở phiên họp của Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp, của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Về nội dung vụ án, qua xem xét lời trình bày, chứng cứ có trong hồ sơ xác định ông L hiện đã mất năng lực hành vi dân sự theo quy định Điều 22, 46, 53 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị H. Tuyên bố ông Bùi Văn L mất năng lực hành vi dân sự và công nhận bà Phan Thị H là người giám hộ cho ông Bùi Văn L và ông Bùi Chí C là người giám sát việc giám hộ cho ông Bùi Văn L và có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật giải quyết việc dân sự: Ông L bị bệnh tâm thần dẫn đến việc không tự chủ bản thân, không điều khiển được hành vi của mình, bà H là vợ ông L yêu cầu tuyên bố ông mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ yêu cầu trên Tòa án xác định bà H có quyền yêu cầu và tiến hành thụ lý giải quyết việc dân sự, xác định quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự để giải quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà H, ông L là vợ chồng thực tế từ năm 1986. Quá trình chung sống ông bà có một con chung, sau đó ông phát sinh bệnh dẫn đến không mà chủ bản thân, hành vi mà phải phụ thuộc vào sự trợ giúp, chăm sóc hằng ngày của bà H, ông C. Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 101/2022/KLGĐYC ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ xác định được ở thời điểm hiện tại ông L mất năng lực hành vi dân sự nên yêu cầu của bà H là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Do bà H, ông C là vợ con ông L trực tiếp chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông L nên bà H là người giám hộ đương nhiên của ông L, có nghĩa vụ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 48, 53, 57, 58 Bộ luật dân sự 2015. Ông C là người giám sát việc giám hộ, có nghĩa vụ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám sát việc giám hộ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Các vấn đề khác: Bà H, ông C không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Phan Thị H được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, các Điều 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Các Điều 22, 48, 51, 53, 57, 58 Bộ luật dân sự 2015;

Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị H. Ông Bùi Văn L mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Bà Phan Thị H là người giám hộ đương nhiên của ông Bùi Văn L, có nghĩa vụ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự 2015.

Ông Bùi Chí C là người giám sát việc giám hộ, có nghĩa vụ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám sát việc giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự 2015.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị H được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà H, ông C có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt thì thời hạn được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKS cùng cấp;

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT

- *Người yêu cầu;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *UBND P. Phú Thứ, Q. Cái Răng,*
Tp. Cần Thơ;
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự (TC: 10).*

VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Minh Mẫn